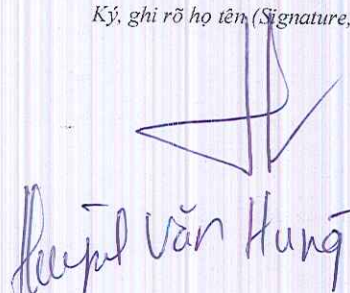



YÊU CẦU CHUYỂN TIỀN KIÊM GIẤY ĐỀ NGHỊ MUA NGOẠI TỆ GIAO NGAY APPLICATION FOR REMITTANCE AND SPOT FX APPLICATION FORM		Số chuyển tiền (REF no):
Kính gửi: Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam (VCB) To: J.S.C. Bank for Foreign Trade of Vietnam (VCB)		Ngày giao dịch (Transaction Date) 16/01/2025
Phương thức chuyển tiền (Remittance Method): <input checked="" type="checkbox"/> SWIFT <input type="checkbox"/> Séc (Bank draft)		
QUÝ KH LƯU Ý: 1. Điền vào các mục dưới đây bằng chữ in hoa hoặc đánh dấu (x) vào chỗ thích hợp. Các mục có dấu (*) cần được điền đầy đủ (Please complete in Block Letters and tick where applicable. Fields with (*) must be completed). 2. Đọc kỹ các điều kiện chuyển tiền của VCB (Phụ lục đi kèm). (Please refer carefully to the conditions enclosed) 3. Khi cần liên hệ với VCB về giao dịch này xin sử dụng số chuyển tiền (Ref no) in ở góc trên bên phải của yêu cầu chuyển tiền. (Please refer the Reference number printed in the top of the right corner of this application form incase of contact.)		
1	Khách hàng chuyển tiền (Customer - Remitter) (*)	50
(i)	Khách hàng cá nhân (Individual)	
	Tên (Name):	
	CMND/thẻ CCCD/Thẻ căn cước/Căn cước điện tử/ Hộ chiếu số (ID/PP No.)/Thị thực nhập cảnh số :	Ngày cấp (Date of issue): Nơi cấp (Place of issue):
	Địa chỉ (Add):	
	Điện thoại (Tel):	
(ii)	Khách hàng tổ chức (Organization)	
	Tên (Name): CÔNG TY TNHH MTV TM & DV NGỌC THOM	
	ĐKDN/ĐKKD/GCN đầu tư/Giấy tờ khác có giá trị pháp lý tương đương số 0309391503 do Sở kế hoạch và đầu tư TP. Hồ Chí Minh cấp ngày 09/11/2021 Business Registration/Investment Licence/any other documents of equivalent legal value No..... issued by..... dated.....	
	Địa chỉ đăng ký trụ sở (Registered add.): 12/14/18 Đường 49, khu phố 69, phường Hiệp Bình, TP. Hồ Chí Minh	
	Người đại diện (Legal representative): Trần Thị Thom	Chức vụ (position): Chủ tịch công ty
	Điện thoại (Tel): 028 6290 6631	Fax:
	Với mọi trách nhiệm thuộc về phần mình, Tôi/Chúng tôi đề nghị VCB thực hiện giao dịch với chi tiết dưới đây: With our responsibilities, we would like to request VCB make a transaction as below:	
2	Số tiền yêu cầu chuyển đi (Instructed amount) (*)	
(i)	Số tiền yêu cầu chuyển đi bằng số (Amt in figures) (*); 29,809.50 USD	32
	Bằng chữ (Amt In words): Hai mươi chín ngàn tám trăm lẻ chín đô la mỹ, năm mươi cent.	
(ii)	Nguồn tiền thanh toán (Source of payment) (*)	Số tiền (Amount)
	<input checked="" type="checkbox"/> Từ TK ngoại tệ số (Debit foreign currency acct number): 1063585624	29,809.50 USD (Bằng chữ: Hai mươi chín ngàn tám trăm lẻ chín đô la mỹ, năm mươi cent.)
	<input type="checkbox"/> Từ tiền mặt (Cash).....
	<input type="checkbox"/> Từ nguồn khác (others).....
	<input type="checkbox"/> Đề nghị VCB bán ngoại tệ (VCB sells foreign currency)	

Cặp đồng tiền giao dịch (Pair of currencies used in the transaction): VND-USD	
Ngày thanh toán (Settlement date):	
Số lượng ngoại tệ (Amount in Foreign Currency):	
Tỷ giá (Rate):	
Số tiền thanh toán (Amt in VND):	
<input checked="" type="checkbox"/> Từ TK số (Debit acct number):..... Số tiền (Amount):	
<input type="checkbox"/> Từ tiền mặt (Cash):..... Số tiền (Amount):.....	
3	Ngân hàng trung gian (Intermediary Bank): 56
Tên (Name): Mã NH (Bank code):	
Địa chỉ (Add):	
4	Ngân hàng người hưởng (Beneficiary bank) (*): 57
Tên (Name): ALIOR BANK SPOLKA AKCYJNA Mã NH (Bank code): ALBPPLPW	
Địa chỉ (Add): UL. LOPUSZANSKA 38D 02-232 WARSZAWA	
5	Người hưởng (Beneficiary) (*): 59
Tên (Name): AGRO QUEEN SP.Z.O.O Số TK hoặc số IBAN (Account No or IBAN no): PL46 2490 0005 0000 4600 6174 5142	
Địa chỉ (Add): ul. Podjazd 1/2, 81-805 Sopot, Poland Điện thoại (Phone No.): (+48) 515252567	
6	Nội dung thanh toán (Details of payment) (*): Thanh toán phần còn lại của Contract No. AQ 39 ngày 09/10/2025; INVOICE no. 10765846 ngày 10/12/2025. 70
7	Phí (Charges) (*): 71
Loại phí (Charge type)	
<input checked="" type="checkbox"/> OUR	Phí do người chuyển tiền chịu Charges to be born by remitter
<input type="checkbox"/> BEN	Phí do người hưởng chịu All charges to be borne by beneficiary
<input type="checkbox"/> SHA	Phí chia sẻ cho hai bên Charges to be shared
<input type="checkbox"/> NODEDUCT	Phí chỉ áp dụng cho USD Charge only applicable for USD
Nguồn thanh toán phí (Source of paying charges)	
<input checked="" type="checkbox"/> Phí trích từ TK số (Debit our account number): 1063585624	
<input type="checkbox"/> Phí nộp bằng tiền mặt (Cash):	
8	Thông tin khác (Other details)
9	Cam kết bổ sung giấy tờ, chứng từ (Commit to provide documents)
(i) Loại giấy tờ, chứng từ bổ sung (Type of documents):	
<input type="checkbox"/> Hóa đơn đòi tiền theo hợp đồng mua hàng/ Invoice	<input type="checkbox"/> Hóa đơn đòi tiền theo hợp đồng tái xuất hàng hóa/ Invoice
<input type="checkbox"/> Vận đơn hoặc chứng từ vận tải khác/ Bill of lading or other transport documents	<input checked="" type="checkbox"/> Tờ khai hải quan nhập khẩu hàng hóa/ Import Customs Declaration Form
<input type="checkbox"/> Tờ khai hải quan tái xuất hàng hóa hoặc Tờ khai hải quan mới thay thế tờ khai hải quan tạm nhập/ Re-export Customs Declaration Form or Replacement for the temporary-import customs	<input type="checkbox"/> Báo có tiền hàng theo hợp đồng tái xuất hàng hóa hoặc hợp đồng bán hàng hóa kinh doanh chuyển khẩu/ Credit advice from the sale of the re-exported goods or the border-gate transferred goods

3309
C
MỘT
THU
I
NG
NH PH

<input type="checkbox"/> Hợp đồng bán hàng hóa kinh doanh chuyển khẩu/ <i>Sales contract for the border - gate tranfered goods</i> <input type="checkbox"/> Tờ khai hải quan quá cảnh hoặc giấy tờ tương đương/ <i>Declaration for Goods in Transit or relevant documents</i> <input type="checkbox"/> Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp / <i>Enterprise registration certificate</i> <input type="checkbox"/> Chứng từ khác/ <i>Other documents:.....</i>	<input type="checkbox"/> Hóa đơn đòi tiền theo hợp đồng bán hàng hóa kinh doanh chuyển khẩu/ <i>Invoice</i> <input type="checkbox"/> Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư/ <i>Investment Registration Certificate</i> <input type="checkbox"/> Chứng minh hoàn thành nghĩa vụ thuế/ <i>Documents to prove our fulfilment of tax obligations</i>		
(ii) Ngày bổ sung chậm nhất (Deadline): 02/02/2026			
10 Cam kết của người chuyển tiền (Remitter's undertaking)			
<p>Tôi/Chúng tôi đọc, hiểu và cam kết thực hiện các nội dung tại “Các điều kiện chuyển tiền đi nước ngoài”, đồng ý rằng khi đại diện hợp pháp của VCB ký vào Phần dành cho VCB dưới đây thì nội dung “Các điều kiện chuyển tiền đi nước ngoài” này có giá trị ràng buộc Tôi/Chúng tôi.</p> <p><i>I/ We read, understand and commit to the above mentioned Conditions for Oversea Remittance, and agree that when VCB's legitimate representative signs in the Section for VCB below, the Conditions for Overseas Remittance are binding on me/us</i></p>			
<p>Kế toán trưởng (Chief Accountant) <i>Ký, ghi rõ họ tên (Signature, name)</i></p> 	<p>Khách hàng chuyển tiền Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu <i>(Remitter/Account holder signature, name & stamp)</i></p>  <p><i>Trần Thị Chôm</i></p>		
11 Phần dành cho VCB (For VCB's use only)			
TTV	Thủ quỹ	Người duyệt 1	Người duyệt 2

391
ÔNG
TNI
THÀ
JNG
DICH
OC
T

CÁC ĐIỀU KIỆN CHUYỂN TIỀN ĐI NƯỚC NGOÀI

1. Khách hàng (KH) hiểu rằng:

- a. Ngày giao dịch: Là ngày VCB tiếp nhận 'Yêu cầu chuyển tiền kèm giấy đề nghị mua ngoại tệ giao ngay' (YCCT) từ KH. VCB thực hiện chuyển tiền cùng ngày đối với các YCCT hợp lệ được tiếp nhận trước 15h00'.
- b. Ngày thanh toán: Là ngày VCB và KH thực hiện chuyển giao số lượng đồng tiền mua, bán theo YCCT hợp lệ đã xác lập.
- c. Ngày giá trị: Là ngày được ghi trên YCCT, VCB chỉ thực hiện chuyển tiền theo ngày giá trị trên YCCT khi VCB nhận được YCCT hợp lệ trước giới hạn giờ giao dịch của đồng tiền trên lệnh ít nhất hai (02) giờ đồng hồ. Trường hợp Ngày giá trị rơi vào ngày nghỉ Quốc gia/Thị trường của đồng tiền giao dịch, VCB toàn quyền chuyển Ngày giá trị tới ngày làm việc kế tiếp.
- d. Tỷ giá áp dụng trong YCCT là tỷ giá của VCB được công bố tại Ngày giao dịch.
- e. Phí chuyển tiền áp dụng theo biểu phí hiện hành của VCB và không được hoàn lại trừ khi có thỏa thuận khác.
- f. VCB sẽ thanh toán lại cho KH số tiền thực tế mà VCB nhận lại được từ ngân hàng nước ngoài trong trường hợp giao dịch chuyển tiền không thực hiện được hoặc hủy theo yêu cầu của KH.
- g. VCB có toàn quyền sử dụng các hệ thống chuyển tiền, lựa chọn Ngân hàng đại lý (NHDL) và phương thức thanh toán phù hợp theo quy định của pháp luật để thực hiện chuyển tiền tới người hưởng mà không cần thông báo lại cho Khách hàng.
- h. VCB sẽ không chịu trách nhiệm đối với bất kỳ rủi ro, mất mát, tranh chấp, khiếu nại xảy ra do KH kê khai, cung cấp không đầy đủ, không rõ ràng, không chính xác (các) thông tin YCCT để VCB thực hiện giao dịch theo yêu cầu của KH; do Ngân hàng nước ngoài thực hiện sai chỉ thị của KH; hoặc do các yếu tố gian lận, lừa đảo, hoặc sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan, hoặc những thiệt hại không trực tiếp hoặc mang tính chất hậu quả.
- i. VCB không chịu trách nhiệm đối với bất kỳ rủi ro, mất mát, thiệt hại nào xảy ra cho KH trong trường hợp Ngân hàng nước ngoài ghi có vào số tài khoản của người hưởng trên lệnh chuyển tiền nhưng tên của chủ tài khoản được ghi có tại Ngân hàng nước ngoài không khớp đúng với tên người hưởng trên YCCT.
- j. VCB được phép cung cấp thông tin liên quan đến người chuyển tiền và giao dịch chuyển tiền bao gồm nhưng không giới hạn: tên; thông tin trên giấy tờ tùy thân, Đăng ký kinh doanh; địa chỉ; Mã số thuế; ... theo yêu cầu của (i) các Ngân hàng nước ngoài để làm rõ thông tin giao dịch chuyển tiền theo quy định pháp luật (ii) các cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam.
- k. VCB có quyền từ chối thực hiện giao dịch hoặc tạm dừng cung cấp dịch vụ ngân hàng cho KH trong trường hợp VCB nhận thấy giao dịch có dấu hiệu vi phạm các quy định của pháp luật hoặc quy định nội bộ của VCB.

2. Khách hàng cam kết:

- a. Xuất trình đầy đủ và chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính rõ ràng, chính xác, trung thực của các thông tin, các chứng từ có liên quan đến việc chuyển tiền theo các quy định pháp luật về quản lý ngoại hối, phòng chống rửa tiền, chống tài trợ khủng bố và tài trợ phổ biến vũ khí hủy diệt hàng loạt của nước CHXHCN Việt Nam hiện hành. Trường hợp cần bổ sung chứng từ trước/sau khi VCB thực hiện lệnh chuyển tiền, KH cam kết xuất trình bổ sung đầy đủ các giấy tờ, chứng từ còn thiếu theo yêu cầu và quy định của VCB. Trong trường hợp không bổ sung chứng từ đúng hạn, KH phải gửi văn bản giải trình cho VCB và chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật do việc chậm trễ hoặc không bổ sung đầy đủ chứng từ.
- b. Nguồn tiền thực hiện mua ngoại tệ, nguồn ngoại tệ chuyển ra nước ngoài là nguồn tiền có nguồn gốc hợp pháp theo quy định của pháp luật. KH cam kết và chịu mọi trách nhiệm sử dụng ngoại tệ đúng mục đích, tuân thủ mọi quy định pháp luật hiện hành về quản lý ngoại hối của nước CHXHCN Việt Nam.
- c. Giao dịch chuyển tiền này chỉ được thực hiện duy nhất tại VCB. Không sử dụng cùng một bộ hồ sơ chứng từ để mua, chuyển, mang ngoại tệ ra nước ngoài vượt quá số tiền ghi trên giấy tờ, chứng từ có liên quan và hoặc vượt quá các mức ngoại tệ được phép mua, chuyển, mang ra nước ngoài theo quy định của pháp luật tại một hoặc nhiều ngân hàng được phép.
- d. Giao dịch chuyển tiền này không liên quan đến gian lận thương mại, hoạt động rửa tiền; tài trợ khủng bố, tài trợ phổ biến vũ khí hủy diệt hàng loạt; Giao dịch chuyển tiền này không liên quan đến quốc gia, tổ chức, cá nhân thuộc danh sách cấm vận quốc tế hoặc khủng bố, tài trợ khủng bố, tài trợ phổ biến vũ khí hủy diệt hàng loạt.
- e. Cung cấp cho VCB đầy đủ, rõ ràng, chính xác, trung thực các thông tin trên YCCT và hồ sơ giao dịch liên quan. Chịu mọi rủi ro, chi phí, tổn thất phát sinh do thông tin cung cấp sai hoặc không chính xác hoặc không nhất quán.
- f. Cung cấp/bổ sung thông tin, hồ sơ liên quan đến giao dịch chuyển tiền này theo yêu cầu của ngân hàng nước ngoài kể cả sau khi giao dịch đã được thực hiện.
- g. Trường hợp mục đích chuyển tiền để mua bán hàng hóa qua Sở giao dịch hàng hóa ở nước ngoài, KH phải tuân thủ quy định về mua bán hàng hóa qua Sở Giao dịch hàng hóa ở nước ngoài thông qua các Sở Giao dịch hàng hóa tại Việt Nam có liên thông với Sở Giao dịch hàng hóa ở nước ngoài.
- h. Trường hợp mục đích chuyển tiền để thanh toán hàng hóa tạm nhập, tái xuất, KH cam kết: Nhận tiền thanh toán theo hợp đồng tái xuất hàng hóa thông qua tài khoản của khách hàng mở tại VCB và sẽ cung cấp cho VCB chứng từ nhận tiền liên quan đến giao dịch này; Thời hạn bổ sung giấy tờ, chứng từ còn thiếu (nếu có) không quá hai (02) tháng kể từ ngày tái xuất thực tế nhưng không quá sáu (06) tháng kể từ ngày thanh toán hàng tạm nhập.
- i. Trường hợp mục đích chuyển tiền để kinh doanh chuyển khẩu hàng hóa, KH cam kết nhận tiền thanh toán theo hợp đồng bán hàng hóa kinh doanh chuyển khẩu về tài khoản của KH tại VCB và sẽ cung cấp cho VCB chứng từ nhận tiền liên quan đến giao dịch này.
- j. Trường hợp mua, chuyển ngoại tệ ra nước ngoài để tài trợ, viện trợ theo các cam kết, thỏa thuận giữa Nhà nước, Chính phủ, các cấp chính quyền địa phương với nước ngoài: Nguồn tài trợ, viện trợ là các khoản kinh phí từ ngân sách hoặc nguồn tiền của chính tổ chức tài trợ, viện trợ.
- k. Trường hợp mua, chuyển ngoại tệ ra nước ngoài để tài trợ, viện trợ khắc phục hậu quả thiên tai, dịch bệnh, chiến tranh: Nguồn tài trợ, viện trợ là nguồn tiền đóng góp tự nguyện từ các tổ chức, cá nhân trong nước và/hoặc nguồn tiền của chính tổ chức tài trợ, viện trợ; KH cam kết chỉ mở một tài khoản VND tại một (01) ngân hàng được phép để tiếp nhận tiền đóng góp tự nguyện.
- l. Trường hợp mua, chuyển ngoại tệ ra nước ngoài để tài trợ cho các chương trình, các quỹ, dự án do tổ chức trong nước và/hoặc tổ chức ở nước ngoài thành lập nhằm mục đích hỗ trợ và khuyến khích phát triển trong các lĩnh vực văn hóa, giáo dục (tài trợ học bổng), y tế: Nguồn tài trợ là nguồn tiền của chính tổ chức tài trợ; Số tiền chuyển đi tối đa không vượt quá 50.000 USD (Năm mươi nghìn đô la Mỹ) hoặc các loại ngoại tệ khác có giá trị tương đương một lần chuyển tiền; Chỉ thực hiện việc chuyển tiền tài trợ cho chương trình/quỹ/dự án được nêu trong yêu cầu chuyển tiền duy nhất tại VCB.
- m. Trường hợp mua, chuyển ngoại tệ ra nước ngoài để trả thưởng cho người không cư trú là tổ chức, cá nhân ở nước ngoài tham gia các chương trình, cuộc thi được tổ chức tại Việt Nam theo các quy định của pháp luật có liên quan: Nguồn tiền trả thưởng từ người không cư trú là tổ chức, cá nhân ở nước ngoài hoặc người cư trú là tổ chức.

50
T
H
NH
MA
VU
THC
100

- n. Trường hợp mua, chuyển ngoại tệ ra nước ngoài để phân bổ tiền tài trợ cho các thành viên ở nước ngoài tham gia thực hiện các dự án, đề tài nghiên cứu khoa học ở Việt Nam và nước ngoài hoặc hoàn trả tiền tài trợ thực hiện các dự án ở Việt Nam theo các cam kết, thỏa thuận với bên nước ngoài: nguồn tiền chuyển đi là nguồn tài trợ tiếp nhận của người không cư trú là tổ chức, cá nhân ở nước ngoài.
- o. Thanh toán cho VCB đầy đủ các khoản phí dịch vụ của VCB và các khoản phí phát sinh do Ngân hàng nước ngoài thu (nếu có).
- p. Chịu mọi rủi ro có thể xảy ra nếu các thông tin cung cấp trên YCCT hoặc hồ sơ liên quan vi phạm chính sách cấm vận của bất kỳ quốc gia và/hoặc bất kỳ tổ chức và/hoặc ngân hàng nước ngoài liên quan.
- q. Xuất trình cho VCB yêu cầu bằng văn bản và các chứng từ có liên quan đến giao dịch chuyển tiền trong trường hợp KH muốn điều chỉnh hoặc hủy giao dịch này và chịu ràng buộc theo quyết định của VCB (nếu có) về việc điều chỉnh hoặc hủy giao dịch theo quy định của VCB.

CONDITIONS FOR OVERSEAS REMITTANCE

1. The Customer understands that:

- a. Transaction date: is the receipt date by VCB "Application for Remittance and spot FX application form" (hereafter called AFR) presented by the Customer. Eligible AFR will be processed by VCB on the same day if the presentation made before 3.00PM.
- b. Settlement date: is the date on which VCB and Customer transfer the volume of currency purchased or sold according to the AFR that has been made.
- c. Value Date: is the date to be indicated on the customer's AFR and is executed by VCB only when Eligible AFR received by VCB 2 working hours before cut-off time applied to the currency of AFR. In the event the value date on AFR fall on non-banking day of the currency, VCB is authorized to change the value date forward to the next working day.
- d. The exchange rate applied to AFR is the exchange rate quoted by VCB at the time of transaction.
- e. Remittance fee is applied as per VCB's current Terms and Conditions and shall not be refunded unless otherwise agreed.
- f. VCB will pay customer the actual amount which VCB receives from foreign bank in case the transaction cannot be performed or cancelled as per customer's request.
- g. VCB can choose appropriate remittance systems, correspondent banks and payment methods to remit the amount to the beneficiary's bank without notice to the customer.
- h. VCB will not be responsible for any risks, losses, dispute, complain incurred to the Customer directly or indirectly due to insufficient /unclear/incorrect informations of the transaction provided by customer, the foreign bank's incompliance with the customer's instructions. Fraud, scam, force majeure, incidents that are out of VCB's control or any indirect or consequential damages.
- i. VCB shall not be responsible for any risks and losses incurred to the Customer in the case the foreign bank credits beneficiary's account number exactly as per the account number provide in Customer's AFR while beneficiary's account name at the foreign bank is inconsistency with the account name under Customer's AFR.
- j. VCB can provide all information relating to remitter and the transaction, including but not limited to: name; information of identity papers, Business Registration; address; Tax code; ... at the request of (i) Foreign Banks for clarifying the transaction details (ii) Vietnamese authority.
- k. VCB has right to refuse to perform transactions or temporarily stop providing banking services in case VCB notices signs of violating regulations of law or VCB's internal regulations in the transaction of customers.

2. The Customer pledges that:

- a. Present in full and be responsible for the clarity, accuracy, integrity of relevant information, documents to the remittance in accordance with the Regulations on Foreign Exchange Control, anti-money laundering, counter-terrorism, prevention and combat of proliferation of weapons of mass destruction of the Socialist Republic of Vietnam. In case Customer is required to supplement documents before/after VCB processed this AFR, Customer commit to submit the supplementary documents according to VCB's regulations right. In case of failure to supplement documents on time, the Customer must take full legal responsibility for the delay or failure to fully supplement documents.
- b. The source of funds for buy, transfer the payment must be legally originated in accordance with the provisions of law. To use the foreign currency for the eligible purpose and comply with all current Regulations on Foreign Exchange Control of the Socialist Republic of Vietnam.
- c. This AFR solely is made at VCB. Do not use a set of documents to buy, transfer or carry foreign currency in excess of the amount stated in relevant documents and/or the limitation in accordance with relevant laws at one or various licensed banks.
- d. Transactions are not related to commercial fraud, money laundering; terrorist financing, financing for proliferation of weapons of mass destruction; countries, organizations and individuals on the list of international embargoes or terrorists, terrorist financing, financing for proliferation of weapons of mass destruction.
- e. Provide VCB with sufficient and correct information in the AFR and documents related to this transaction. Take all risks and expenses arising from incorrect or inconsistent information provided.
- f. Provide information and/or documents related to this transaction as the request of the foreign bank even after the transaction has been made.
- g. In case of the purpose of transaction concerning goods trading via overseas Commodity Exchanges, Customer must comply with regulations for goods purchase and sale through a overseas goods exchange via Vietnam-based goods exchanges connected with such overseas goods exchanges.
- h. In case of the purpose of transaction concerning temporary import, re-export, the Customer pledges that the sources of money received from the re-export contract must be credited at the customer's account opened at VCB and will provide VCB about relevant documents regarding this transaction. The deadline for supplementing documents (if any) will not exceed 02 months from the actual re-export date but shall not later than 06 months from day that temporary import will be paid.
- i. In case of the purpose of transaction concerning border-gate transfer of goods, Customer commit to receive payment according to the contract for selling border-gate transfer of goods to the customer's account at VCB and will provide VCB about relevant documents regarding this transaction.
- j. In case of Purchase of foreign currencies and transfer abroad to provide donations or aid according to commitments or agreements between the State, the Government or local administrations at all levels and foreign partners: such donations and aid must come from budget funds or funds of donors or aid providers.
- k. In case of Purchase of foreign currencies and transfer abroad to provide donations or aid for remedying consequences of disasters.

3-C.1
VIỆN
VÀ
M
CHÍ MỸ

epidemics or wars, such donations and aid come from voluntarily contributed amounts of domestic organizations and individuals and/or funds of donors or aid providers; Customer commit that the institution opens only one VNĐ account at one licensed bank for receiving voluntary monetary contributions.

- l. In case of Purchase of foreign currencies and transfer abroad to finance programs, funds and projects established by domestic organizations and/or overseas organizations for the purpose of supporting and promoting development in the fields of culture, education (grant of scholarships) and healthcare, such donations come from funds of donors and the maximum transfer amount shall not exceed USD 50,000 (fifty thousand US dollars) or an equivalent amount in other foreign currencies per one transaction. The payment solely is made at VCB to transfer money for the finance programs, funds and projects stated in this AFR
- m. In case of Purchase of foreign currencies and transfer abroad to make payouts for non-residents being overseas organizations or individuals that participate in programs and contests organized in Vietnam under relevant regulations: The source for making payouts comes from non-residents that are overseas organizations or individuals or institutional residents.
- n. In case of Purchase of foreign currencies and transfer abroad to Distribute monetary donations to overseas members participating in the implementation of scientific research projects in Vietnam or abroad; Reimburse of monetary donations for the implementation of projects in Vietnam in accordance with commitments and agreements with foreign partners: The funding source is donations received from non-residents that are overseas organizations or individuals.
- o. Pay VCB all service fees imposed by VCB and other fees charged by foreign banks (if any).
- p. Take all possible risks if the requested information in the AFR or related documents violates policy of any nations, and/or any organizations and/or related foreign bank.
- q. Furnish VCB with written request and relevant documents to the transaction in case the customer wants to amend or cancel the transaction.



SALES CONTRACT

No. AQ 39 Date: 09th October 2025
to Proforms no.07/10/2025, 08/10/2025

Based on the need of two Parties
Today, the 09th day of October 2025, we are:

The Seller : AGRO QUEEN SP.Z.O.O
Address : ul. Podjazd 1/2, 81-805 Sopot, Poland
Represented by: OKSANA LOMAKINA - Title: Director
Tel : (+48) 515252567
Email : meatqueen@agro-queen.com

AND

The Buyer : NGOC THOM TRADING & SERVICE COMPANY
Address: 12/14/18 street 49, quarter 69, Hiep Binh Ward, Ho Chi Minh City, Vietnam
Tax Code: 0309391503

It is mutually agreed by both sides to sign this contract under the following terms and conditions:

ARTICLE 1: COMMODITY, QUANTITY AND PRICE

No	PRODUCT DESCRIPTION	Quantity (KGS)	Unit	Unit Price (usd)	Amount (USD)
1	FROZEN PORK HOCKS (Code 3966) MT Production Plant: EST 270A (Red deer, AB) Brand: OLYMEL Origin: Canada	25500	KG	1,67	42 585
2	FROZEN PORK HOCKS (Code 3966) MT Production Plant: EST 270A (Red deer, AB) Brand: OLYMEL Origin: Canada	25500	KG	1,67	42 585
	TOTAL				85 170
TOTAL (CIF CAT LAI) SAY: Eighty five thousand one hundred seventy US dollars. (10% more or less of total quantity and amount are allowed)					

1.1. Terms of Sale: **CIF CAT LAI, Vietnam (Incoterms 2020)**

1.2. The Seller has no right to increase confirmed prices fixed in the proforma-invoice(s) unilaterally



during the entire term of validity of this Contract, unless agreed by both Parties.

1.3. The Buyer has no right to decrease confirmed prices fixed in the proforma-invoice(s) unilaterally during the entire term of validity of this Contract, unless agreed by both Parties.

1.4. The Parties may agree on other terms of settlements, which, however, should not be in conflict with law requirements.

ARTICLE 2: PACKING AND QUALITY

2.1. Export standard packing: **Frozen pork front hock** are packed in carton with plant's shipping marks including product name and grade (E.g: **Frozen pork front hock**). All the carton boxes must have labels specifying the expiry date.

2.2. Production Age: Max.90 days since the loading date.

2.3. Specifications: production meets 100% hygienic standard and frozen method, natural color.

The product must meet standards of food hygiene and safety of Vietnam Animal Health Department.

ARTICLE 3: SHIPMENT AND DOCUMENT

3.1. Delivery method: ETD allowed Ports of Canada

Shipment date is November 2025 in accordance with 30% prepayment from proforma sum.

3.2. Transit time is 40-50 days, (depending on the sea line), details of the schedule and ETA will be informed after the shipment.

3.3. Destination Port: CAT LAI, Vietnam. Delivery terms: CIF CAT LAI, Vietnam (Incoterms 2020).

3.4. Partial Shipment: allowed

3.5. Trans shipment: allowed

3.6. Notice of Shipment: Within 10 days after loading the goods, the Seller will notify by email to the Buyer the followings:

- Name of the goods, Quantity, Name of Vessel.
- B/L Number.
- Port of Loading and Port of Destination.
- Date of Shipment ETD & ETA.
- Shipping Mark: As Seller's suggestion.

3.7. Documents

Documents required	No. Of Original	No. Of Copy	Issued by
Telex release		1	
Invoice	1		
Packing list	1		
Health Certificate	1	1	Authorrity
CO	1	1	Authorrity

The third-party documents are acceptable expect invoice and exchange

3939
CÔNG
TN
ST TH
HUONG
DICI
NGOC
PHO

ARTICLE 4: PAYMENT

Payment terms are TT 30/70

-30% prepayment

- 70% after the buyer received signed shipping document by email – before arriving of container to port of discharge

Seller is not responsible for additional costs if balance payment will be received after 14 days before ETA.

The seller's bank information:

NAME OF BANK: ALIOR BANK SPOLKA AKCYJNA

BANK ADDRESS: UL. LOPUSZANSKA 38D
02-232 WARSZAWA

ACCOUNT (USD) PL46 2490 0005 0000 4600 6174 5142

SWIFT: ALBPPLPW

ARTICLE 5: Force Majeure

The contracting parties will have no liable responsibilities to implement this contract in case of action of God, earthquake, flood, fire... or Government's prohibition. In that case, each party has to notify other party in writing and sending by fastest way as by fax. If such causes of the force majeure came to the end. The contracting parties will be liable for executing this contract unless otherwise mutually agreed upon.

ARTICLE 6: INSPECTION

The Buyer will be entitled to have goods inspected by relevant Department at the port of destination, if any discrepancy arises in respect of quality or quantity. The buyer will inform the seller by fax and within 14 days from the date of discharging the buyer will lodge a formal claim with supporting documents such claim will be settled by the seller within 30 days upon receipt of the buyer's formal claim.

ARTICLE 7: ARBITRATION

Any dispute arising from the execution of this contract if can not be settled by amicable negotiation between two parties will be submitted and settled by the Vietnamese International Arbitration Committee beside the Vietnamese Chamber of Commerce and Industry, whose award shall be final and binding for both parties.

ARTICLE 8: GENERAL CONDITIONS

By signing this contract, all previous correspondences and negotiation connected herewith will become null and void.

This contract will be affected from the signing date, any change and/or amendment to this contract will be valid only if made in writing and confirmed by both parties. This contract is subject to the Interpretation as per the provisions of the 2000 edition of Incoterms.

503-C
3 TY
TH
NH VIÊN
MAI VÀ
HUU
THOM
HỒ CHÍ

For and on behalf of the Buyer *H*



Trần Chi Chom

For and on behalf of the Seller

Agro Queen Sp. z o.o.
Podjazd 1/2, 81-805 Sopot, Poland
NIP PL5213567012
Regon 140414486





Agro Queen Sp. z o. o.
ul. Podjazd 1/2, 81-805 Sopot
Poland, NIP PL5213567012
Regon 140414486

INVOICE no. 10765846

Proforma no. 08/10/2025 to Contract no AQ 39 from 09.10.2025

Buyer

Name: **NGOC THOM TRADING & SERVICE COMPANY**
Address: 12/14/18 street 49, quarter 69, Hiep Binh Ward, Ho Chi Minh City, Vietnam
TAX CODE: 0309391503

Date: 10.12.2025

Consignee

Name: **NGOC THOM TRADING & SERVICE COMPANY**
Address: 12/14/18 street 49, quarter 69, Hiep Binh Ward, Ho Chi Minh City, Vietnam
TAX CODE: 0309391503

Quantity	Unit	Description of product	Price/kg	TOTAL
25500	kg	FROZEN PORK HOCK	\$1,67	\$42 585,00
Total weight: 25500				\$42 585,00

Production Plant:	EST 270A (Red deer, AB), Brand: OLYMEL, Origin CANADA
Plant no.	EST 270A (Red deer, AB)
Cartons:	1700
Sales Terms:	CIF CAT LAI, VIETNAM
Weight brutto:	26435KG
Loading date:	18.12.2025
Container:	OOLU6253929

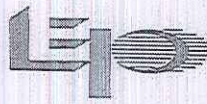
Payment terms TT 30/70

Prepayment \$12 775,50
Balance \$29 809,50
TOTAL to pay: \$42 585,00

Agro Queen Sp. z o. o.
Podjazd 1/2, 81-805 Sopot, Poland
NIP PL5213567012
Regon 140414486

Bank Details

Agro Queen Sp. z o. o.
NIP5213567012 REGON 140414486
BANK DETAILS FOR USD
NAME OF BANK: ALIOR BANK SPOLKA AKCYJNA
BANK ADDRESS: UL. LOPUSZANSKA 38D
02-232 WARSZAWA
ACCOUNT (USD) PL46 2490 0005 0000 4600 6174 5142
SWIFT: ALBPPLPW



EXPORT PACKERS COMPANY LIMITED

December 10, 2025

PACKING LIST

Re: Shipment per Oocl New York 115W
Per Invoice No. 10765846, December 10, 2025
To: NGOC THOM TRADING & SERVICE COMPANY
12/14/18 Street 49, quarter 69, Hiep Binh Ward
Ho Chi Minh City, Vietnam
Tax code: 0309391503

Product: FROZEN PORK HOCK
Origin: CANADA
Packing: PACKED IN 15 KG CARTONS
Total No. Of Cartons: 1700
Total Net Weight: 25500 KGS
Total Gross Weight: 26435 KGS

CONTAINER NO.:
OOLU6253929

SEAL NO.:
346953

NET WEIGHT:
25500 KGS

NO. OF CARTONS
1700

SELLER AND EXPORTER:
EXPORT PACKERS COMPANY LIMITED
107 WALKER DRIVE, BRAMPTON,
ONTARIO, CANADA L6T 5K5




EXECUTIVE OFFICES

107 Walker Drive, Brampton, Ontario, Canada L6T 5K5
Telephone (905) 792-9700 • Fax (905) 792-7892



**Comprehensive and Progressive Agreement for Trans-Pacific Partnership
CERTIFICATE OF ORIGIN
FORM CPTPP
Issued in Canada**

1. Importer, Exporter or Producer Certification of Origin (Indicate which one applies) <input type="checkbox"/> Importer <input checked="" type="checkbox"/> Exporter <input type="checkbox"/> Producer		2. Blanket Period From: To:	
3. Certifier: EXPORT PACKERS COMPANY LIMITED 107 WALKER DRIVE, BRAMPTON, ONTARIO, CANADA L6T 5K5 Telephone: 905 792 9700 E-Mail: marina_dzjuba@exportpackers.com		4. Producer – if different from “Certifier” OLYMEL S.E.C. / OLYMEL L.P. 7550-40TH AVENUE RED DEER, AB, CANADA T4P 2H8 Telephone: 403-343-8700 ext 5269 Contact: MINETTE / GEWN Email: minettesalvador@OLYMEL.com	
5. Exporter: EXPORT PACKERS COMPANY LIMITED 107 WALKER DRIVE, BRAMPTON, ONTARIO, CANADA L6T 5K5 Telephone: 905 792 9700 E-Mail: marina_dzjuba@exportpackers.com		6. Importer: NGOC THOM TRADING & SERVICE COMPANY 12/14/18 Street 49, quarter 69, Hiep Binh Ward Ho Chi Minh City, Vietnam Tax code: 0309391503 Mobile: +84 332046754 Email: dangxuanngoc@ngocthom.com.vn	
7. Description of Good(s) 1700 CARTONS FROZEN PORK HOCK NET WEIGHT: 25500 KGS GROSS WEIGHT: 26435 KGS PORT OF DISCHARGE: HO CHI MINH (CAT LAI) CONTAINER NO: OOLU6253929 SEAL NO: 346953 VESSEL NAME: OOCL NEW YORK 115W INVOICE NO: 10765846 DATED December 10, 2025 Agro Queen Spolka. Z O O		8.HS Tariff Classification No. 020329	9.Origin Criterion WO,PE,orPSR WO (wholly obtained means goods grown or produced entirely within CPTPP Parties: Article 3.3)
10. I CERTIFY THAT: The goods described in this document qualify as originating and the information contained in this document is true and accurate. I assume responsibility for proving such representations and agree to maintain and present upon request or to make available during a verification visit, documentation necessary to support this certification.			
11. BLANKET PERIOD (if the certification covers multiple shipments of identical goods for a specified period of up to 12 months)			
Authorized Signature* 			
Name and Title Marina Dzjuba, Assistant Trader			
Date December 10, 2025			

*This certification of origin must be signed and dated by the Certifier

(Non Negotiable Unless Consigned to Order)

SHIPPER/EXPORTER (COMPLETE NAME AND ADDRESS)

EXPORT PACKERS COMPANY LIMITED
107 WALKER DRIVE, BRAMPTON,
ONTARIO, CANADA L6T 1K5
BY ORDER OF NGOC THOM
C/O AGRO QUEBEC/USP. Z.O.O.

BOOKING NO.

2313925450

BILL OF LADING NO.

OOCL2313925450

EXPORT REFERENCES

SHPR REF S0791480
SC# CW240015

CONSIGNEE (COMPLETE NAME AND ADDRESS)

NGOC THOM TRADING & SERVICE
COMPANY
12/14/18 STREET 49,
QUARTER 69, HIEP BINH WARD
HO CHI MINH CITY, VIETNAM *

FORWARDING AGENT-REFERENCES
FWO NO.:

POINT AND COUNTRY OF ORIGIN OF GOODS

NOTIFY PARTY (COMPLETE NAME AND ADDRESS)

(It is agreed that no responsibility shall be attached to the Carrier or its Agents for failure to notify (see Clause 13 on reverse).)

NGOC THOM TRADING & SERVICE
COMPANY
12/14/18 STREET 49,
QUARTER 69, HIEP BINH WARD
HO CHI MINH CITY, VIETNAM *

ALSO NOTIFY PARTY-ROUTING & INSTRUCTIONS

*TAX CODE: 0309391503

PRE-CARRIAGE BY

PLACE OF RECEIPT

VANCOUVER

VESSEL/VOYAGE/FLAG

HONG KONG

PORT OF LOADING

VANCOUVER

OOCL NEW YORK 115W

PORT OF DISCHARGE

HO CHI MINH (CAT LAI)

PLACE OF DELIVERY

HO CHI MINH, VIETNAM

LOADING PIER/TERMINAL

ORIGINALS TO BE RELEASED AT

SALT LAKE CITY

TYPE OF MOVEMENT (IF MIXED, USE DESCRIPTION OF PACKAGES AND GOODS FIELD)

FCL / FCL

CY/CY

(CHECK "HM" COLUMN IF HAZARDOUS MATERIAL)

PARTICULARS DECLARED BY SHIPPER BUT NOT ACKNOWLEDGED BY THE CARRIER

CONTR. NOS. / SEAL NOS. / MARK & NUMBERS	QUANTITY (FOR CUSTOMS DECLARATION ONLY)	DESCRIPTION OF GOODS	GROSS WEIGHT	MEASUREMENT
1700 CARTONS	1 X 40' REEFER CONTAINER S.T.C.:	FROZEN PORK HOCK NET WEIGHT: 25500 KGS HS CODE 020329 CERS: HC1016202512104901732 TEMPERATURE SET AT -18.0 C (-0.4 F) FRESH AIR EXCHANGE RATE SET AT 0 CUBICMETERPERHOUR (0.0000 CUBICFEETPERMINUTE)	26435.000KGS	

OCEAN FREIGHT PREPAID
TOTAL NO. OF CONTAINERS/PACKAGES RECEIVED & ACKNOWLEDGED BY CARRIER FOR THE PURPOSE OF
TO BE CONTINUED ON ATTACHED LIST

NOTICE 1: For carriage to or from the United States of America...
NOTICE 2: See Clause 23 on the reverse side hereof...
NOTICE 3: If Goods carried on deck at Merchant's risk without responsibility for loss or damage howsoever caused.

Declared Cargo Value US\$
If Merchant enters a value, Carrier's limitation of liability shall not apply and the ad valorem rate will be charged.

CODE	TARIFF ITEM	FREIGHTED AS	RATE	PREPAID	COLLECT

Received the Container/Packages or other units indicated in the box identified as "Total no. of Containers/Packages received and acknowledged by Carrier" in apparent good order and condition, unless otherwise indicated, to be transported and delivered as herein provided.
The receipt, custody, carriage and delivery of the goods are subject to the terms appearing on the face and back hereof and to the Carrier's applicable tariff.
In witness whereof, 3 original bills of lading have been signed, one of which being accomplished, the others to be void.
DATE CARGO RECEIVED
11 DEC 2025
DATE LADEN ON BOARD
19 DEC 2025
DATED
19 DEC 2025

The printed terms and conditions appearing on this Bill of Lading are available at www.oocl.com, in OOCL's published US tariffs, and in pamphlet form.

* STRIKE OUT FOR ON BOARD VESSEL BILL OF LADING
* SEE CLAUSE 1 HEREOF
* SEE CLAUSE 2 HEREOF
CF001
HQD 01/01

SIGNED OOCL (USA) INC
BY:

as agent for

ORIENT OVERSEAS CONTAINER LINE, AS CARRIER

THIS BILL OF LADING IS A 3 PAGE DOCUMENT AND CARRIAGE OF GOODS IS SUBJECT TO OOCL'S STANDARD TERMS AND CONDITIONS OF CARRIAGE, WHICH APPEAR AT THE END HEREOF AS PAGE 3



VESSEL: OOCL NEW YORK

PROFORMA - NON NEGOTIABLE
VOYAGE: 115W

PAGE: 2 OF 3

B/L NO.: OOLU2313925450

CNTR. NOS. W/SEAL NOS. MARK & NUMBERS	QUANTITY (FOR CUSTOMS DECLARATION ONLY)	M	DESCRIPTION OF GOODS	GROSS WEIGHT	MEASUREMENT
CALCULATION OF PACKAGE LIMITATION (IF APPLICABLE): 1 CONTAINER(S)/PACKAGE(S) DESTINATION CHARGES COLLECT PER LINE TARIFF, AND TO BE COLLECTED FROM THE PARTY WHO LAWFULLY DEMANDS DELIVERY OF THE CARGO. SHIPPER LOAD AND COUNT, CONTAINER(S) SEALED BY SHIPPER					
OOLU6253929 /346953	/		1700 CARTONS /FCL/FCL /40RQ/		
DELIBERATELY LEFT BLANK AND CONTINUE ON NEXT PAGE					



SIGNED OOCL (USA) INC
BY:

as agent for

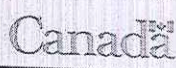
ORIENT OVERSEAS CONTAINER
LINE, AS CARRIER

THIS BILL OF LADING IS A 3 PAGE DOCUMENT AND CARRIAGE OF GOODS IS SUBJECT TO OOCL'S STANDARD
TERMS AND CONDITIONS OF CARRIAGE, WHICH APPEAR AT THE END HEREOF AS PAGE 3

Canadian Food Inspection Agency / Agence canadienne d'inspection des aliments

CERTIFICATE OF INSPECTION COVERING MEAT PRODUCTS

CERTIFICAT D'INSPECTION POUR LES PRODUITS CARNES



EXPORTER / EXPORTATEUR: 0309391503
CÔNG TY TNHH PACKERS COMPANY LIMITED
107 MÔ THANH VIỆN
BRAMPTON, ONTARIO, CANADA
L6T 2K5 NGOCTHOM

FOREIGN EXPORT STAMP NUMBERS / NUMEROS D'ESTAMPILLE D'EXPORTATION: 156942
EST. NO. / N° D'ETABL: 270A

CONSIGNEE / CONSIGNATAIRE: NGOC THOM TRADING & SERVICE COMPANY
12/14/18 STREET 49, QUARTER 69, HIEP BINH WARD
HO CHI MINH CITY, VIETNAM
TAX CODE: 0309391503

SLAUGHTERED AT (NAME AND ADDRESS OF EST.) / ABATTU A (NOM ET ADRESSE DE L'ETABL.): OLYMEL S.E.C./OLYMEL L.P.
7550-40TH AVENUE, RED DEER, AB, CANADA
T4P 2H8
SLAUGHTER DATE / DATE D'ABATTAGE: 18/11/2025 TO 20/11/2025

CARRIER / TRANSPORTEUR: OOCL
POINT OF LADING / LIEU DE CHARGEMENT: VANCOUVER
SHIP/AIR/RAIL/TRUCK/RAIL / NAVIRE/AVION/POSTE/CAMION/CH. DE FER: OOCL NEW YORK 115W OR SUBSTITUTE
SEA/AIR/PORT OF DISCHARGE / AEROPORT OU PORT DE DECHARGEMENT: HO CHI MINH, VIETNAM

COUNTRY OF ORIGIN / PAYS D'ORIGINE: CANADA
COUNTRY OF DESTINATION / PAYS DE DESTINATION: VIETNAM
PROCESSED AT (NAME AND ADDRESS OF EST.) / TRANSFORME A (NOM ET ADRESSE DE L'ETABL.): OLYMEL S.E.C./OLYMEL L.P.
7550-40TH AVENUE, RED DEER, AB, CANADA
T4P 2H8
PROCESS DATE / DATE DE TRANSFORMATION: 19/11/2025 TO 21/11/2025

MARKS / MARQUES	NUMBER AND KIND OF PACKAGES, DESCRIPTION OF MEAT PRODUCTS AND SPECIES OF ORIGIN / NOMBRE ET NATURE DES COLIS, DESCRIPTION DES PRODUITS DE VIANDE ET ESPECES D'ORIGINE	NET WEIGHT / POIDS NET
1700 CS FROZEN PORK HOCK SPECIES DERIVED FROM: PORCINE PRODUCT OF CANADA MARKING: 156942		25500.00 KG

CONTAINER NUMBER / NUMERO DE CONTENEUR: OOLU5253929

SEAL NUMBERS / NUMERO DE SCELLE: 346953

THIS IS TO CERTIFY THAT THE MEAT PRODUCTS HEREIN IDENTIFIED DERIVE FROM FOOD ANIMALS THAT RECEIVED ANTEMORTEM AND POSTMORTEM VETERINARY INSPECTION AT THE TIME OF SLAUGHTER AND ARE FIT FOR HUMAN FOOD, HAVE NOT BEEN TREATED WITH AND DO NOT CONTAIN ANY PRESERVATIVE, COLOURING MATTER OR OTHER SUBSTANCE NOT PERMITTED BY THE SAFE FOOD FOR CANADIANS ACT AND REGULATIONS, AND HAVE BEEN HANDLED ONLY IN A SANITARY MANNER IN CANADA.

LA PRESENTE CERTIFIE QUE LES PRODUITS DE VIANDE IDENTIFIES CI-DESSUS PROVIENNENT D'ANIMAUX QUI ONT ETE SOUMIS A L'INSPECTION VETERINAIRE ANTEMORTEM ET POSTMORTEM AU MOMENT DE L'ABATTAGE ET SONT PROPRES A LA CONSOMMATION HUMAINE, QU'ILS NE RENTERMENT ET N'ONT ETE TRAITES AVEC AUCUNE MATIERE PRESERVATRICE OU COLORANTE, OU AUTRES SUBSTANCE NON AUTORISEE PAR LA LOI ET LE REGLEMENT SUR LA SALUBRITE DES ALIMENTS AU CANADA, ET QUE LES DITS PRODUITS DE VIANDE ONT ETE MANUTENTIONNES AVEC TOUTES LES PRECAUTIONS SANITAIRES DESIRABLES AU CANADA.

ANNEX A: DRAZEN KIRETA DVM

PLACE OF ISSUE / LIEU D'EMISSION: RED DEER, AB, CANADA

DATE: 10/12/2025

OFFICIAL VETERINARIAN (NAME & SIGNATURE) / VETERINAIRE OFFICIEL (NOM ET SIGNATURE): Drazen Kireta



Canadian Food Inspection Agency / Agence canadienne d'inspection des aliments

ANNEX(E) A

Zoo-sanitary Certificate/Certificat zoosanitaire
for pork (1) for human consumption destined to Vietnam
pour le porc (1) propre à la consommation humaine exporté au Vietnam
Addition to Health Certificate / Complément du certificat sanitaire : CFIA/ACIA 1454 N° : 156942

CERTIFYING AUTHORITY/AUTORITÉ DE CERTIFICATION

Agency/Organisme : CANADIAN FOOD INSPECTION AGENCY
Country/Pays : CANADA

I. ORIGIN OF THE CONSIGNMENT/ORIGINE DU CHARGEMENT

(i) Name(s) and address(es) of processing premises/Nom(s) et adresse(s) de l'établissement de transformation

OLYMEL S.E.C./OLYMEL L.P. 7550-40TH AVENUE, RED DEER, AB, CANADA T4P 2H8

(ii) Processing premises registration number/Numéro d'agrément de l'établissement de transformation
EST# 270A

II. CONSIGNMENT DESCRIPTION/DESCRIPTION DU CHARGEMENT

(i) Product Description (describe form and packaging)/Description du produit (décrire la forme et l'emballage)

FROZEN PORK HOCK, CASES - EST# 270A

(ii) Amount (in kgs)/Quantité (en kg)

25500.00 KG - EST# 270A

III. DESTINATION OF THE CONSIGNMENT/DESTINATION DU CHARGEMENT

(i) Name and address of the consignee / Nom et adresse du destinataire

NGOC THOM TRADING & SERVICE COMPANY, 12/14/18 STREET 49, QUARTER, 69, HIEP BINH WARD
HO CHI MINH CITY, VIETNAM
TAX CODE: 0309391503

I. DRAZEN KIRETA DVM, Official Veterinary Officer, certify with respect to the pork products identified in this certificate that:

Je, DRAZEN KIRETA DVM, vétérinaire officiel, certifie ce qui suit au sujet des produits de porc dont fait mention le présent certificat :

(i) Foot and mouth disease, rinderpest, hog cholera (classical swine fever), African swine fever and swine vesicular disease have not occurred in Canada during the previous twelve (12) months./Les maladies suivantes n'ont pas été signalées au Canada au cours des douze (12) derniers mois : fièvre aphteuse, peste bovine, peste porcine classique, peste porcine africaine et maladie vésiculeuse du porc.

(ii) The products were derived from animals which passed veterinary ante-mortem and post-mortem inspection at the time of slaughter./Les produits sont issus d'animaux qui ont été soumis à une inspection vétérinaire ante-mortem et post-mortem au moment de l'abattage.

Canada

2010-12-21

Drazen Kireta
DRAZEN KIRETA DVM



- (iii) The products originate from a registered establishment that operates under the Government Supervision./Les produits proviennent d'un établissement agréé qui est exploité sous la supervision du gouvernement.
- (iv) The products are sound and fit for human consumption./Les produits sont sains et propres à la consommation humaine.

Signature of Official Veterinarian/Signature du vétérinaire officiel

[Handwritten Signature]

Date

10/12/2025

Name of Official Veterinarian/Nom du vétérinaire officiel

DRAZEN KIREJA DVM

Address of Office/Adresse du bureau

RED DEER, AB, CANADA

Seal/Cachet (2)

- (1) "pork" means bone-in and boneless pork edible products derived from a pig carcass, including bones but excluding offal / « porc » signifie les produits comestibles, avec ou sans os, issus des carcasses de porc, incluant les os mais excluant les abats.
- (2) official seal to be applied to all pages of the zoo-sanitary certificate/le cachet officiel doit être apposé sur toutes les pages du certificat zoosanitaire.

